

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT NAN ĐỊNH
PHÒNG ĐÀO TẠO

LỊCH THI HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2024-2025 (ĐỢT 2)
CÁC LỚP ĐẠI HỌC K 19

TT	Mã HP	Học phần	Số TC	Hình thức thi	Lớp học phần	Sĩ số	Phòng thi	Ngày thi	Ca thi	Ghi chú
1	ANH20113L	Tiếng anh 2	3	Vấn đáp	Tiếng anh 2-2-24 (ĐH19.06)-2-2.40	44	A6-101; A5-502	12/05/2025	Ca 1,2	
2	ANH20113L	Tiếng anh 2	3	Vấn đáp	Tiếng anh 2-2-24 (ĐH19.03)-2-2.37	43	A6-301; A5-502	13/05/2025	Ca 1,2	
3	ANH20113L	Tiếng anh 2	3	Vấn đáp	Tiếng anh 2-2-24 (ĐH19.01)-2-2.36	52	A6-203; A5-502	14/05/2025	Ca 1,2	
4	ANH20113L	Tiếng anh 2	3	Vấn đáp	Tiếng anh 2-2-24 (ĐH19.05)-2-2.38	33	A6-503; A5-502	15/05/2025	Ca 1,2	
5	HHV20412L	Hình họa - Vẽ kỹ thuật 2	2	Vấn đáp	Hình họa - Vẽ kỹ thuật 2-2-24 (ĐH19.01)-2-2.42	27	A6-201	09/05/2025	Ca 1,2	
6	HHV20412L	Hình họa - Vẽ kỹ thuật 2	2	Vấn đáp	Hình họa - Vẽ kỹ thuật 2-2-24 (ĐH19.02)-2-2.40	35	A6-101	07/05/2025	Ca 1,2	
7	HHV20412L	Hình họa - Vẽ kỹ thuật 2	2	Vấn đáp	Hình họa - Vẽ kỹ thuật 2-2-24 (ĐH19.03)-2-2.41	35	A6-102	08/05/2025	Ca 1,2	
8	THML0213L	Triết học Mác - Lênin	3	Vấn đáp	Triết học Mác - Lênin-2-24 (ĐH19.07)-2-2.41	46	A6-102	12/05/2025	Ca 1,2	
9	THML0213L	Triết học Mác - Lênin	3	Vấn đáp	Triết học Mác - Lênin-2-24 (ĐH19.02)-2-2.42	35	A6- 201	13/05/2025	Ca 1,2	
10	THML0213L	Triết học Mác - Lênin	3	Vấn đáp	Triết học Mác - Lênin-2-24 (ĐH19.04)-2-2.37	39	A6-403	14/05/2025	Ca 1,2	
11	PLDC0212L	Pháp luật đại cương	2	Vấn đáp	Pháp luật đại cương-2-24 (ĐH19.01)-2-2.36	52	A6-203	09/05/2025	Ca 1,2	
12	PLDC0212L	Pháp luật đại cương	2	Vấn đáp	Pháp luật đại cương-2-24 (ĐH19.05)-2-2.38	34	A5-503	08/05/2025	Ca 1,2	
13	MHD20612L	Mạch điện 2	2	Vấn đáp	Mạch điện 2-2-24 (ĐH19.01)-2-2.37	39	A6-301	07/05/2025	Ca 1,2	
14	MHD20612L	Mạch điện 2	2	Vấn đáp	Mạch điện 2-2-24 (ĐH19.02)-2-2.37	39	A6-303	08/05/2025	Ca 1,2	

TT	Mã HP	Học phần	Số TC	Hình thức thi	Lớp học phần	Sĩ số	Phòng thi	Ngày thi	Ca thi	Ghi chú
15	CSDL0512L	Cơ sở dữ liệu quan hệ	2	Vấn đáp	Cơ sở dữ liệu quan hệ-2-24 (ĐH19.01)-2-2.36	29	A3 -404	06/05/2025	Ca 1,2	
16	CSDL0512L	Cơ sở dữ liệu quan hệ	2	Vấn đáp	Cơ sở dữ liệu quan hệ-2-24 (ĐH19.02)-2-2.36	25	A3 -404	07/05/2025	Ca 1,2	

Ghi chú: - Thời gian thi. Ca 1: 07h30' - 9h00' Ca 2: 09h30' - 11h00' Ca 3: 13h30' - 15h00' Ca 4: 15h30' - 17h00';

- Các khoa, bộ môn gửi bảng phân công cán bộ coi thi, chấm thi về Phòng Đào tạo, KHHTQT &ĐBCL trước khi thực hiện;

Nơi nhận:

- Các khoa;
- Phòng khoa học HTQT & ĐBCL; QT-TB;
- Trung tâm TH;
- Website Nhà trường;
- Lưu Đào tạo;

Nam Định, ngày 23 tháng 04 năm 2025

PHÒNG ĐÀO TẠO



Thầy Trưởng Phòng